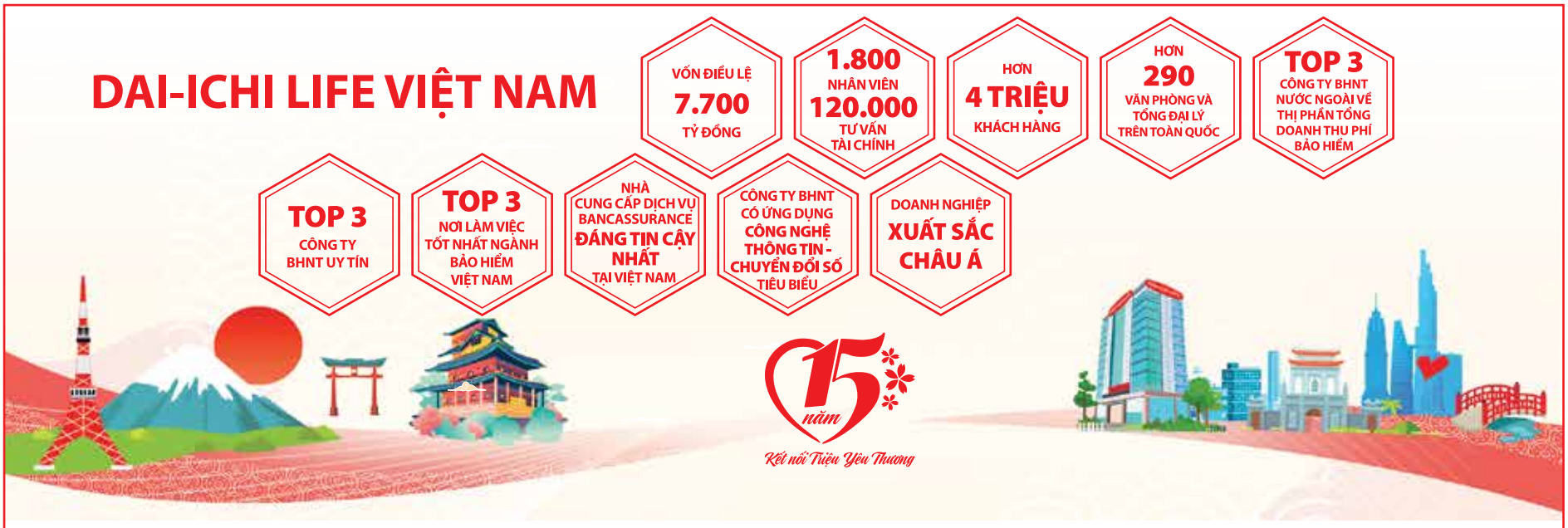

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam

Đôi nét về Công ty TNHH BHNT Dai-ichi Việt Nam

Được thành lập vào tháng 1/2007 với 100% vốn Nhật Bản, Công ty TNHH BHNT Dai-ichi Việt Nam (Dai-ichi Life Việt Nam) là thành viên của Tập đoàn Dai-ichi Life - doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ lớn nhất tại Nhật Bản và là một trong những tập đoàn bảo hiểm hàng đầu thế giới với tiềm lực tài chính vững mạnh và kinh nghiệm hoạt động gần 120 năm.

Báo cáo của Hội đồng Thành viên và Ban Giám đốc

Hành trình 15 năm hình thành và phát triển của Dai-ichi Life Việt Nam (18/01/2007 – 18/01/2022) đã đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc về tầm vóc, vị thế, tiềm lực tài chính, uy tín thương hiệu... qua những con số ấn tượng: số lượng khách hàng tăng **12** lần, số nhân viên và tư vấn tài chính tăng **20** lần, tổng doanh thu phí bảo hiểm tăng **50** lần, tổng vốn đầu tư tăng **41** lần, và tổng giá trị tài sản tăng **64** lần.

Riêng năm 2021, trong bối cảnh khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19, Dai-ichi Life Việt Nam đã phát huy nội lực, giữ được thế chủ động với hàng loạt chuyển đổi quan trọng, thực hiện thành công song hành hai mục tiêu: tăng trưởng bền vững và nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Theo đó, tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2021 của Dai-ichi Life Việt Nam đạt gần **18.650** tỷ đồng, tăng **19,4%** so với năm 2020, tiếp tục giữ vững vị trí top **ba** công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài về thị phần tổng doanh thu phí bảo hiểm. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt trên **2.800** tỷ đồng, tăng **115%** so với năm 2020. Đặc biệt, năm 2021 đã đánh dấu mốc son quan trọng của Dai-ichi Life Việt Nam – vinh dự phục vụ hơn **4** triệu khách hàng. Tính đến ngày 31/12/2021, tổng tài sản do Dai-ichi Life Việt Nam quản lý đạt gần **46.400** tỷ đồng.

Về quy mô hoạt động, Dai-ichi Life Việt Nam tự hào với mạng lưới hơn **290** văn phòng và Tổng Đại lý "phủ sóng" khắp 63 tỉnh thành toàn quốc, đội ngũ **1.800** Nhân viên và **120.000** Tư vấn Tài chính chuyên nghiệp, cùng các đối tác uy tín như Sacombank, LienViet-PostBank, HDBank, SHB, Bac A Bank, VNPost, Tập đoàn Mai Linh… với mạng lưới phân phối trên **2.400** điểm giao dịch trên toàn quốc.

Luôn cam kết mang đến cho khách hàng những quyền lợi và giá trị thiết thực, trong năm 2021, Công ty đã chi trả quyền lợi bảo hiểm hơn **2.000** tỷ đồng cho hơn **160.000** trường hợp. Bên cạnh đó, Chương trình Tích lũy điểm thưởng "Gắn bó dài lâu" duy nhất trong ngành bảo hiểm nhân thọ của Dai-ichi Life Việt Nam đã tích lũy thêm **120** triệu điểm, nâng tổng số điểm thưởng tích lũy cho khách hàng trong 15 năm qua đạt hơn **432** triệu điểm (tương đương **432** tỷ đồng).

Trong năm 2021, Dai-ichi Life Việt Nam đã ra mắt ba sản phẩm mới với nhiều ưu điểm vượt trội: **An Tâm Song Hành, Bảo hiểm Tai Nạn Cao Cấp, Bảo hiểm K-care** trên nền tảng số Sacombank Pay với đối tác Sacombank; thực hiện **4** chương trình khuyến mại với tổng trị giá trên **16** tỷ đồng. Đặc biệt, Công ty đã hỗ trợ **77** tỷ đồng cho hàng nghìn khách hàng tham gia bảo hiểm không may bị nhiễm Covid-19; triển khai **Dịch vụ Tư vấn từ xa cho khách hàng F0** điều trị tại nhà; ra mắt chương trình **"Sống khỏe cùng Dai-ichi"** với **6** buổi tọa đàm tư vấn sức khỏe trực tuyến, thu hút hơn **120.000** lượt xem.

Nhằm gia tăng trải nghiệm công nghệ số cho khách hàng, Dai-ichi Life Việt Nam tiếp tục nâng cấp ứng dụng **Dai-ichi Connect** và website với giao diện đồng nhất và hoàn toàn mới, nâng cấp ứng dụng **mAGP/mADP**, đồng thời xây dựng và chuyển đổi cơ sở hạ tầng công nghệ số để nâng cao trải nghiệm khách hàng.

Bên cạnh nỗ lực kinh doanh hiệu quả, năm 2021 cũng ghi nhận những đóng góp ý nghĩa cho cộng đồng của Dai-ichi Life Việt Nam và Quỹ Vì cuộc sống tươi đẹp với số tiền hỗ trợ **11,7** tỷ đồng, bao gồm: **3** tỷ đồng đóng góp vào Quỹ Vaccine phòng, chống dịch Covid-19; **4,7** tỷ đồng để hỗ trợ tuyến đầu chống dịch, người dân, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em mồ côi, bệnh nhi ung thư bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; **4** tỷ đồng tài trợ các hoạt động giáo dục, môi trường, y tế và xã hội khác.

Với những đóng góp hiệu quả cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân Việt Nam, Dai-ichi Life Việt Nam đã được vinh danh qua các giải thưởng uy tín: **Top 10 Sản phẩm vàng – Dịch vụ vàng** dành cho sản phẩm **Bảo hiểm Chăm sóc Sức khỏe Toàn cầu**, Giải thưởng Rồng Vàng với danh hiệu **"Công ty Bảo hiểm Nhân thọ hàng đầu"**, **"Top 3 Công ty Bảo hiểm Nhân thọ uy tín năm 2021"**, Giải thưởng quốc tế lớn **"Nhà cung cấp dịch vụ Bancassurance đáng tin cậy nhất tại Việt Nam năm 2021"**, Giải thưởng **"Công ty Bảo hiểm Nhân thọ có Ứng dụng Công nghệ Thông tin – Chuyển đổi số tiêu biểu"**, **"Doanh nghiệp vì Cộng đồng 2021"**, **"Top 3 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2021"** trong ngành Bảo hiểm… Đặc biệt, vào ngày 25/2/2022 vừa qua, Dai-ichi Life Việt Nam là doanh nghiệp duy nhất trong ngành bảo hiểm vinh dự nhận hai giải thưởng lớn tại khu vực Châu Á - **Asia Pacific Enterprise Awards 2021** - cho hai hạng mục: **"Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á" (Corporate Excellence Award)** và **"Thương hiệu truyền cảm hứng" (Inspirational Brand Award)** do Enterprise Asia bình chọn và trao tặng.

Với triết lý kinh doanh "Khách hàng là trên hết", Dai-ichi Life Việt Nam sẽ tiếp tục đầu tư hơn nữa cho chiến lược chuyển đổi số nhằm mang đến cho khách hàng những trải nghiệm tốt nhất về sản phẩm và dịch vụ. Bên cạnh đó, các hoạt động hướng đến chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần, giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của khách hàng và cộng đồng cũng nằm trong chiến lược dài hạn của Dai-ichi Life Việt Nam nhằm hiện thực hóa mục tiêu trở thành công ty bảo hiểm nhân thọ tốt nhất Việt Nam.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KPMG

KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Kính gửi Hội đồng Thành viên
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt đính kèm, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tóm tắt và thuyết minh về các chỉ tiêu tài chính cơ bản, được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam ("Công ty") và công ty con cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ này trong báo cáo kiểm toán số ... ngày 28 tháng 3 năm 2022.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không bao gồm các báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 196/2014/TT-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ và doanh nghiệp tái bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan điều việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam và công ty con.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt phù hợp với các quy định nêu trên về báo cáo tài chính tóm tắt của Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 do Bộ Tài chính ban hành về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam (VSA) số 810 – "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam và công ty con đã được kiểm toán đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định nêu trên về báo cáo tài chính tóm tắt của Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 do Bộ Tài chính ban hành và hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 21-01-00259-22-4

Nguyễn Thanh Nghị
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 0304-2018-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Trương Vĩnh Phúc
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 1901-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Trần Đình Quân
Tổng Giám đốc
Công ty TNHH BHNT Dai-ichi Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TÓM TẮT

tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 *(đơn vị tính: VNĐ)*

STT.	CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
	TÀI SẢN		
I.	**Tài sản ngắn hạn**	**10.704.176.514.072**	**9.554.962.378.363**
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.178.361.553.784	4.900.327.287.396
2.	Các khoản đầu tư ngắn hạn	4.068.858.108.769	2.689.276.123.363
3.	Các khoản phải thu	2.423.109.911.795	1.929.009.772.291
4.	Tài sản ngắn hạn khác	33.846.939.724	36.349.195.313
II.	**Tài sản dài hạn**	**35.687.832.172.112**	**27.845.639.814.884**
1.	Các khoản phải thu dài hạn	316.242.333.751	171.451.274.634
2.	Tài sản cố định	83.445.421.964	82.636.873.177
	Nguyên giá	*333.953.533.260*	*294.956.307.273*
	Giá trị khấu hao, hao mòn lũy kế	*(250.508.111.296)*	*(212.319.434.096)*
3.	Xây dựng cơ bản dở dang	46.017.864.641	38.839.109.421
4.	Các khoản đầu tư dài hạn	31.576.060.891.670	24.595.223.102.459
5.	Tài sản dài hạn khác	3.666.065.660.086	2.957.489.455.193
	TỔNG TÀI SẢN	**46.392.008.686.184**	**37.400.602.193.247**
	NGUỒN VỐN		
I.	**Nợ phải trả**	**32.844.482.472.272**	**26.683.295.174.883**
1.	Nợ ngắn hạn	3.152.366.272.543	2.896.590.227.989
2.	Nợ dài hạn	29.692.116.199.729	23.786.704.946.894
II.	**Vốn chủ sở hữu**	**13.547.526.213.912**	**10.717.307.018.364**
1.	Vốn góp	7.697.510.287.380	7.697.510.287.380
2.	Quỹ dự trữ tài chính	2.500.000.000	2.500.000.000
3.	Quỹ dự trữ bắt buộc	319.632.669.538	180.278.752.659
4.	Lợi nhuận chưa phân phối	5.527.883.256.994	2.837.017.978.325
	TỔNG NGUỒN VỐN	**46.392.008.686.184**	**37.400.602.193.247**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT TÓM TẮT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 *(đơn vị tính: VNĐ)*

STT.	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020
1	**Tổng doanh thu**	**20.245.368.744.312**	**16.890.079.874.073**
	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	17.917.565.892.741	14.999.822.507.376
	Doanh thu hoạt động tài chính	2.254.918.711.003	1.886.805.571.074
	Thu nhập khác	72.884.140.568	3.451.795.623
2	**Tổng chi phí**	**(16.686.566.760.323)**	**(15.247.051.102.218)**
	Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(13.334.567.379.077)	(12.098.104.925.927)
	Chi phí hoạt động tài chính	(83.251.592.657)	(59.518.418.228)
	Chi phí bán hàng	(2.486.209.413.018)	(2.446.027.865.815)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(781.626.103.287)	(643.057.913.980)
	Chi phí khác	(912.272.284)	(341.978.268)
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**3.558.801.983.989**	**1.643.028.771.855**
	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(728.582.788.441)	(328.220.971.042)
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**2.830.219.195.548**	**1.314.807.800.813**

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT.	CHỈ TIÊU	Đơn vị	31/12/2021	31/12/2020
1	**Cơ cấu tài sản**			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	23,07	25,55
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	0,28	0,22
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	76,93	74,45
2	**Cơ cấu nguồn vốn**			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	70,8	71,34
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	29,2	28,66
3	**Khả năng thanh toán**			
	Khả năng thanh toán hiện hành			
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	3,4	3,3
	Khả năng thanh toán nhanh			
	Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	1,33	1,69
4	**Tỷ suất lợi nhuận**			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	7,67	4,39
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	15,8	8,77
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	20,89	12,27